

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
**CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM**

Số: 44/144 /ĐKVN-VAQ

V/v: triển khai thực hiện quy định dán nhãn năng lượng đối với xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Các cơ sở sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu xe mô tô, xe gắn máy

Ngày 17/12/2018, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 59/2018/TT-BGTVT hướng dẫn việc dán nhãn năng lượng đối với xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020.

Ngày 30/05/2019, Bộ Công thương đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-BCT ngày 30/05/2019 về việc ban hành mẫu nhãn năng lượng cho xe mô tô, xe gắn máy.

Cục Đăng kiểm Việt Nam (ĐKVN) đề nghị các Cơ sở sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu xe mô tô, xe gắn máy chuẩn bị để thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 59/2018/TT-BGTVT. Khuyến khích cơ sở sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu xe mô tô, xe gắn máy thực hiện việc công khai thông tin mức tiêu thụ nhiên liệu và dán nhãn năng lượng trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực.

Hồ sơ công khai mức tiêu thụ nhiên liệu của kiểu loại xe gửi cho Cục ĐKVN theo mẫu đính kèm.

Nội dung của Thông tư số 59/2018/TT-BGTVT và Quyết định số 1500/QĐ-BCT có thể tham khảo tại đường link cụ thể như sau:

<http://congbao.chinhphu.vn/noi-dung-van-ban-so-59-2018-tt-bgtvt-27922?cbid=24918>

<http://tietkiemnangluong.com.vn/Document/Detail/86>

Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo để các cơ sở sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu xe mô tô, xe gắn máy biết và thực hiện.

Trân trọng./.

*(ký)*  
Nơi nhận :

- Như trên;
- PCT Đăng kiểm Việt Nam (để ch/d);
- Phòng PC-KHCN (để biết)
- Lưu VP, VAQ.



**Phụ lục**

(kèm theo văn bản số 4444 /DKVN - VAQ ngày 01 tháng 11 năm 2019)

**TÊN CƠ SỞ SẢN  
XUẤT/NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Thực hiện thông tư 59/2018/TT-BGTVT ngày 17/12/2018 của Bộ Giao thông vận tải về dán nhãn năng lượng đối với xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu, Công ty ..... xin gửi tới Cục Đăng kiểm Việt Nam Bản bản công khai mức tiêu thụ nhiên liệu của kiểu loại xe kèm theo văn bản này như sau:

Nhãn hiệu	Tên Thương mại	Mã kiểu loại (số loại)	Mức tiêu thụ nhiên liệu

Trân trọng./.

.....ngày.....tháng.....năm.....

**Cơ sở sản xuất/ nhập khẩu**  
(Ký tên, đóng dấu)

# BẢN CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA KIỂU LOẠI XE

## 1. Thông tin chung

- 1.1. Tên cơ sở sản xuất/ nhập khẩu: .....
- 1.2. Địa chỉ: .....
- 1.3. Loại phương tiện: xe mô tô 2 bánh/xe gắn máy 2 bánh/loại xe khác: .....<sup>(1)</sup>
- 1.4. Nhãn hiệu: .....
- 1.5. Tên thương mại: .....
- 1.6. Mã kiểu loại (số loại): .....
- 1.7. Số giấy chứng nhận<sup>(2)</sup>: .....
- 1.8. Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số: ..... ngày: .....

## 2. Thông số kỹ thuật của xe

- 2.1. Khối lượng bản thân: ..... kg
- 2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: ..... kg
- 2.3. Động cơ
- 2.3.1. Kiểu động cơ: ..... loại động cơ: .....
- 2.3.2. Thể tích làm việc (dung tích xy lanh): .....
- 2.3.3. Công suất lớn nhất/ số vòng quay: ..... kW/rpm
- 2.4. Hệ thống cung cấp nhiên liệu: chế hòa khí/ phun nhiên liệu/ khác: .....<sup>(1)</sup>
- 2.5. Hộp số
- 2.5.1. Điều khiển: cơ khí/ tự động<sup>(1)</sup>
- 2.5.2. Số lượng tỷ số truyền: .....
- 2.5.3. Tỷ số truyền từng cấp số: ..... / ..... / ..... / ..... / ..... / ..... / .....
- 2.6. Tỷ số truyền cuối cùng: .....
- 2.7. Lốp

- 2.7.1. Ký hiệu cỡ lốp trực 1: ..... áp suất: ..... kPa
- 2.7.2. Ký hiệu cỡ lốp trực 2: ..... áp suất: ..... kPa
- 2.8. Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định: ..... km/h

## 3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu

- 3.1. Chu trình thử: TCVN 7357:2010/ TCVN 7358:2010/ TCVN 9726:2013/...<sup>(1)</sup>
- 3.2. Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai: ..... l/100 km

## 4. Mẫu nhãn năng lượng công khai

Kích thước, nội dung, màu sắc  
của nhãn năng lượng theo quy  
định của Bộ Công Thương

5. Ghi chú (*nếu có*): .....

.....  
.....  
.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Cơ sở sản xuất/ nhập khẩu**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

<sup>(1)</sup> Gạch ngang phần không áp dụng.

<sup>(2)</sup> Đối với xe sản xuất, lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại;

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm.